TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **26**/2022/HS-ST
Ngày 25/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Tuấn Linh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Hùng

2. Ông Đỗ Thị Thanh Uyên

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2022/TLST-HS, ngày 10 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Đàm Văn P, sinh ngày 29/3/1972 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Cao lan; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đàm Đức H (đã chết) và bà: Trần Thị Đ, sinh năm 1932; Vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1976; Con: có 02, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2010.

* Tiền án: Bản án số 67/2020/HSST ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong bản án ngày 01/6/2021.

* Tiền sự: Không;

* Nhân thân: Bản án số 50/2017/HSST ngày 10/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy Chấp hành xong bản án ngày 27/4/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/12/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1976; trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 21/12/2021, Đàm Văn P, sinh năm 1972, cư trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang điều khiển xe mô tô, biển số đăng ký 22H6-27xx (xe mô tô của Hoàng Thị T, là vợ của P) đi tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, P gặp hỏi mua được 01 gói ma túy gói giấy bạc màu vàng bên trong có chất bột vón cục màu trắng của 01 người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ, với số tiền 200.000 đồng. P cất gói ma túy vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi về, khi đi đến đoạn đường thuộc thôn V, xã S, huyện Sơn Dương thì bị Tổ công tác của Công an huyện Sơn Dương phát hiện, bắt người phạm tội quả tang hồi 11 giờ 05 phút cùng ngày, thu giữ 01 gói ma túy gói giấy bạc màu vàng bên trong có chất bột vón cục màu trắng.

Ngày 21/12/2021, xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Đàm Văn P, kết quả: (+) dương tính có chất ma tuý trong cơ thể. P khai nhận ngày 20/12/2021 đã sử dụng ma túy.

Kết luận giám định số 42/GĐKTHS ngày 24/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất vón cục màu trắng trong 01 gói thu giữ của Đàm Văn P gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,142g (Không phẩy một bốn hai gam).

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKSSD, ngày 09/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Đàm Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đàm Văn P theo tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đàm Văn P từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/12/2021.

Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy; trả lại cho bà Hoàng Thị T 01 xe mô tô biển số 22H6-2783.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đàm Văn P không có ý kiến tham gia tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 21/12/2021, tại thôn V, xã S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Đàm Văn P, cư trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang có hành vi Tàng trữ trái phép 0,142g (Không phẩy một bốn hai gam) Heroine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Đàm Văn P đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã mua ma túy về để sử dụng, hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại đến kinh tế của bản thân, ảnh hưởng đến sức khỏe mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm, quy định tại đoạn 1, điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định bị cáo không có tài sản gì riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[3] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp. Vì vậy, các chứng cứ có trong hồ sơ đều được thu thập theo trình tự tố tụng và hợp pháp.

[4] Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương đã tạm giữ 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy và 01 xe mô tô, biển số đăng ký 22H6-27xx. Hội đồng xét xử thấy rằng 01 phong bì bên trong có chứa chất ma túy đây là vật chứng của vụ án và là chất ma tuý thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu huỷ;

Đối với 01 xe mô tô, biển số đăng ký 22H6-27xx, chủ sở hữu hợp pháp là bà Hoàng Thị T (vợ bị cáo P). Vì vậy cần tuyên trả chiếc xe trên cho bà T.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các vấn đề khác: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo P. Công an huyện Sơn Dương đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền nên HĐXX không xem xét.

Đối với người đàn ông theo P khai nhận là người bán ma túy cho P tại xã Q, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ không có căn cứ điều tra, xử lý nên HĐXX không xem xét.

Đối với Hoàng Thị T (vợ của P) không biết việc P dùng xe mô tô đi mua ma túy để sử dụng, nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn P phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt Bị cáo Đàm Văn P **01 (một)** năm **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/12/2021.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy.

Trả lại cho bà Hoàng Thị T 01 chiếc xe mô tô biển số đăng ký 22H6-27xx, xe cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2022 giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người có QL&NV liên quan;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Chi cục T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- UBND xã Đ;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Lê Tuấn Linh